

Số: 157 /ĐHSP-CTS

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 02 năm 2025

V/v thực hiện chế độ chính sách,
cho sinh viên Học kỳ 2, năm học 2024-2025

Kính gửi: Các Khoa trong Trường

Phòng Công tác Sinh viên thông báo về việc thực hiện các chế độ chính sách bao gồm: Hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và người dân tộc thiểu số rất ít người; trợ cấp xã hội; miễn, giảm học phí cho sinh viên hệ đại học chính quy (K56, K57, K58 và K59) Học kỳ 2, năm học 2024-2025, cụ thể:

I. Mục đích, yêu cầu

- Thực hiện chế độ chính sách cho sinh viên diện được hưởng trợ cấp nhằm tạo điều kiện cho sinh viên học tập, sinh hoạt.

- Đảm bảo chính xác, kịp thời và đúng đối tượng. Thực hiện công bằng, công khai và dân chủ trong việc giải quyết chế độ chính sách đối với sinh viên.

II. Các chế độ chính sách thực hiện bao gồm

1. Chính sách trợ cấp xã hội

TT	ĐỐI TƯỢNG	HỒ SƠ BAO GỒM (Các bản sao công chứng)
1	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.	1. Đơn xin hưởng Trợ cấp xã hội. 2. Bản sao giấy khai sinh. 3. Giấy xác nhận của Phòng Lao động - Thương binh & xã hội cấp huyện/quận/thị xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của sinh viên về tình trạng mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa của sinh viên.
2	Sinh viên là người dân tộc ít người thường trú trên 3 năm tại vùng cao, vùng khó khăn.	1. Đơn xin hưởng Trợ cấp xã hội. 2. Bản sao Giấy khai sinh. 3. Đơn xác nhận thường trú.
3	Sinh viên thuộc diện hộ nghèo vượt khó học tập	1. Đơn xin hưởng Trợ cấp xã hội. 2. Giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2025 (còn thời hạn đến thời điểm xét) của UBND xã/phường/thị trấn.

2. Chính sách hỗ trợ chi phí học tập đợt 1 năm 2025 cho sinh viên chính quy là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và người dân tộc thiểu số rất ít người

2.1. Đối tượng:

- Sinh viên hệ chính quy là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2.2. Chính sách về hỗ trợ:

Được hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% mức lương cơ sở và cấp 10 tháng/ năm, số năm được hưởng hỗ trợ chi phí học tập theo thời gian đào tạo chính thức.



Qu

2.3. Hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập.
- Giấy chứng nhận là hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã, phường, thị trấn cấp (của năm 2025).
- Bản sao Giấy khai sinh sao y công chứng.

3. Chính sách miễn, giảm phí đối với sinh viên không nhận hưởng chi phí sinh hoạt theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về việc chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm và sinh viên khóa 56, 57, 58, 59 thuộc Khoa Tâm lý Giáo dục.

3.1. Đối tượng:

3.1.1. Đối tượng được miễn học phí:

- Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền (Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chút, Ó Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ)

- Sinh viên khuyết tật.
- Sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

3.1.2. Đối tượng được giảm học phí:

- Các đối tượng được giảm 70% học phí gồm:

Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm:

Sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

3.2. Hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị miễn, giảm tiền đóng học phí.
- Bản sao chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao từ sổ gốc giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm học phí đối với các đối tượng sau:

+ Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với đối tượng sinh viên là người khuyết tật.

+ Giấy khai sinh và giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp cho đối tượng sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

+ Giấy khai sinh và Giấy xác nhận của địa phương nơi cư trú đối với đối tượng sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người và Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân



tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền;

+ Sở hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp đối với đối tượng sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

III. Về việc xét điểm rèn luyện và kỷ luật sinh viên

Các Khoa tổ chức xét điểm rèn luyện, xét kỷ luật sinh viên vi phạm quy chế học kỳ I, năm học 2024-2025 theo các Quyết định số 629/QĐ-ĐHSP ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Ban hành Quy chế công tác người học tại Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên và Quyết định số 3080/QĐ-ĐHSP ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.

IV. Một số lưu ý

- Sinh viên tải và điền các mẫu đơn từ trang website của Nhà trường (tue.edu.vn/phong-cong-tac-sinh-vien, vào mục VI. Thủ tục hành chính). Phòng CTSV chỉ nhận hồ sơ đã chuẩn bị đầy đủ theo yêu cầu.

- Lớp trưởng các lớp tập hợp đơn nộp cho phòng CTSV tại nhà A2.

- Nhà trường chỉ nhận các hồ sơ hưởng các chế độ chính sách hợp lệ trong khoảng thời gian từ **12/02/2025 đến 20/02/2025**. Hồ sơ và mọi thắc mắc sinh viên liên hệ đ/c Nông Thị Thu Hoài (Phòng 106, nhà A2), số điện thoại 0972.752.466.

- Thời gian nộp bảng tổng hợp điểm rèn luyện và biên bản họp xét kỷ luật sinh viên vi phạm đến phòng Công tác Sinh viên trước ngày **20/02/2025**.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chế độ chính sách cho sinh viên, Nhà trường đề nghị các Khoa thông báo tới toàn thể sinh viên biết để thực hiện./.

Nơi nhận: *Qu*

- Như trên (để t/h);
- BGH (để b/c);
- Website Trường (để t/b);
- Lưu VT, CTSV (03).

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG P. CTSV



PGS. TS. Dương Ngọc Toàn